|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: | Ngày dạy: |

|  |  |
| --- | --- |
| Tiết theo KHDH: |  |

**BÀI : ÔN TẬP CHƯƠNG II**

Thời gian thực hiện: (01 tiết)

**I. Mục tiêu WCD644**

**1. Về kiến thức:**

- Nhận biết được quan hệ chia hết, tính chất chia hết của một tổng cho một số.

- Nhận biết và vận dụng được dấu hiệu chia hết cho 2,3,5,9.

- Phân biệt được số nguyên tố và hợp số, biết cách phân tích một số ra thừa số nguyên tố.

- Biết cách tìm ước chung, ước chung lớn nhất của 2 hoặc 3 số tự nhiên. Rút gọn được phân số về phân số tối giản.

- Biết cách xác định được bội chung và bội chung nhỏ nhất của 2 hoặc 3 số tự nhiên. Sử dụng bội chung nhỏ nhất để quy đồng mẫu số, cộng trừ phân số.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS phát biểu, nhận biết được dấu hiệu chia hết cho 2,3,5,9, số nguyên tố, hợp số. HS phát biểu cách tìm ước chung, bội chung, ước chung lớn nhất, bội chung nhỏ nhất.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để làm các bài tập về số nguyên tố, hợp số, ước chung , bội chung, ước chung lớn nhất, bội chung nhỏ nhất; vận dụng các kiến thức trên để giải các bài tập về dấu hiệu chia hết,tìm ước chung và bội chung, giải một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu ( 10 phút )**

**a) Mục tiêu:** Gợi động cơ nhớ lại và tổng hợp lại phần lí thuyết trong chương II.

**b) Nội dung:** Chia HS làm 5 nhóm ( GV phân công 1 nhóm trưởng ), mỗi nhóm sẽ viết sơ đồ tư duy hệ thống lại lí thuyết 1 trong các vấn đề sau: quan hệ chia hết, dấu hiệu chia hết, số nguyên tố và hợp số, ước chung và ước chung lớn nhất, bội chung và bội chung nhỏ nhất. Sau 5 phút mời đại diện nhóm lên phát biểu trước lớp nội dung của nhóm mình.

**c) Sản phẩm:** Củng cố lại được toàn bộ phần lí thuyết trong chương II.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:** GV yêu cầu HS hoạt động theo 5 nhóm viết sơ đồ tư duy hệ thống lại lí thuyết.  - Đọc nội dung cô giáo yêu cầu từng nhóm.  + Nhóm 1: Quan hệ chia hết  + Nhóm 2: Dấu hiệu chia hết cho 2,3,5,9  + Nhóm 3: Số nguyên tố. Hợp số  + Nhóm 4: Ước chung và ƯCLN  + Nhóm 5: Bội chung và BCNN  - Vẽ sơ đồ tư duy hệ thống lại phần lí thuyết của nhóm mình  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Đọc nội dung GV yêu cầu 2 HS đứng tại chỗ đọc to.  - Thảo luận nhóm vẽ sơ đồ tư duy.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi đại diện 5 nhóm đã hoàn thành nhiệm vụ lên trình bày kết quả.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa các kiến thức.  - GV đặt vấn đề vào phần luyện tập: Với những kiến thức mà cô và các em vừa ôn lại chúng ta sẽ áp dụng vào phần luyện tập. | **QUAN HỆ CHIA HẾT**  **DẤU HIỆU CHIA HẾT**  . Với , ,  là bội của ,  là ước của  A  NNNNthuco  Dấu hiệu chia hết cho  Các số có chữ số tận cùng là  hoặc  thì chia hết cho  Dấu hiệu chia hết cho  Các số có tổng các chữ số chia hết cho  thì chia hết cho  Nếu  và thì  Nếu và  thì  Dấu hiệu chia hết cho  Các số có tổng các chữ số chia hết cho  thì chia hết cho  Dấu hiệu chia hết cho  Các số có tận cùng là thì chia hết cho |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **SỐ NGUYÊN TỐ. HỢP SỐ**  **Số nguyên tố**  Số nguyên tố là số tự nhiên lớn hơn , chỉ có hai ước là  và chính nó  Phân tích 1 số ra thừa số nguyên tố  **Hợp số**  Hợp số là số tự nhiên lớn hơn 1 và có nhiều hơn hai ước  **ƯỚC CHUNG,**  **ƯỚC CHUNG LỚN NHẤT**  **Ước chung**  Ước chung của  hay nhiều số là ước của tất cả các số đó  **Ước chung lớn nhất**  Ước chung lớn nhất của  hay nhiều số là số lớn nhất trong tập hợp các ước chung của số đó  **Phân số tối giản**  Phân số  được gọi là tối giản nếu  ***Tìm ƯCLN (cách 2):***  -Phân tích mỗi số ra thừa số nguyên tố  -Chọn ra *các thừa số nguyên tố chung*  -Lập tích các thừa số đã chọn, mỗi thừa số lấy với *số mũ nhỏ nhất.*Tích đó là ƯCLN phải tìm  ***Tìm ƯCLN (cách 1):***  -Tìm ước chung của 2 hay nhiều số  -Chọn số lớn nhất trong tập hợp các ước chung làm ƯCLN  **BỘI CHUNG,**  **BỘI CHUNG NHỎ NHẤT**  **Bội chung**  Bội chung của  hay nhiều số là bội của tất cả các số đó  Tìm BCNN (Cách 2):  -Phân tích mỗi số ra thừa số nguyên tố  -Chọn ra các thừa số *chung và riêng*  - Lập tích các thừa số đã chọn, *mỗi thừa số lấy với số mũ lớn nhất*. Tích đó là BCNN cần tìm  **Bội chung nhỏ nhất**  Bội chung nhỏ nhất của  hay nhiều số là số nhỏ nhất khác  trong tập hợp các bội chung của các số đó  Tìm BCNN (Cách 1):  -Tìm bội chung của 2 hay nhiều số  -Chọn số nhỏ nhất trong tập hợp các bội chung làm BCNN cần tìm | |

**2. Hoạt động 2: Luyện tập ( 30 phút )**

**a) Mục tiêu**

- Ôn tập và củng cố kiến thức về quan hệ chia hết, dấu hiệu chia hết, số nguyên tố, ƯCLN, BCNN

- Rèn luyện kỹ năng lập luận và trình bày một bài toán

- Vận dụng vào giải được các bài toán thực tiễn

**b) Nội dung**

- Quan sát bảng phụ, phiếu học tập, sách giáo khoa, máy chiếu làm các bài tập

**c) Sản phẩm**

- Lời giải các bài toán  SGK và các bài tập bổ sung

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1 :**  - Hoạt động cá nhân làm bài tập trắc nghiệm (GV trình chiếu trên máy tính)  - Yêu cầu HS trả lời mỗi câu hỏi trong vòng 15s  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1 :**  - Hs đọc câu hỏi, trả lời miệng có giải thích  **\* Báo cáo, thảo luận 1 :**  - GV yêu cầu HS lần lượt trả lời câu hỏi  Cả lớp quan sát và nhận xét  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV khẳng định kết quả đúng | **Dạng 1: Các bài toán vận dụng tính chất và dấu hiệu chia hết**  **Bài 1:** Mỗi câu sau Đúng (Đ) hay Sai (S)?         Lời giải   1. S vì 2. Đ vì 3. Đ vì 4. S vì  dư 1 và  dư 1 |
| **\* GV giao nhiện vụ học tập 2 :**  - HS hoạt động cặp đôi làm bài tập 2.53 SGK trang 56  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2 :**  - HS hoạt động cặp đôi thực hiện yêu cầu  **\* Báo cáo , thảo luận 2 :**  - GV yêu cầu HS trả lời miệng và giải thích  - HS các nhóm khác theo dõi và nhận xét  **\* Kết luận, nhận định 2 :**  - GV chốt các câu trả lời đúng. Cho điểm các nhóm HS | **Bài 2.53 SGK trang 56**      Vậy      Vậy      *Vậy*      Vậy |
| **\* GV giao nhiệm vụ 3 :**  - Làm bài tập 2.55 SGK trang  - Yêu cầu HS đọc đề, nêu nhanh cách tìm ƯCLN và BCNN  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3 :**  - HS làm việc cá nhân, trình bày vào vở  2 HS khác lên bảng trình bày  **\* Báo cáo, thảo luận nhiệm vụ 3 :**  - 1 HS nêu nhanh cách làm  - 2 HS lên bảng trình bày, HS dưới lớp làm vào vở  - HS dưới lớp quan sát và nhận xét  **\* Kết luận, nhận định 3 :**  - GV khẳng định kết quả đúng, đánh giá mức độ hoàn thành của HS | **Dạng 2: Bài toán về ƯCLN và BCNN**  **Bài 2.55 SGK trang 56** |
| **\* GV nêu nhiệm vụ 4 :**  - Hãy nêu lại các bước giải bài toán  và  - Hoạt động nhóm làm bài tập  sgk trang  Chia lớp thành nhóm  Nhóm làm bài  Nhóm làm bài  Nhóm làm vào bảng phụ  Nhóm làm vào phiếu học tập  Thời gian làm bài :  phút  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4 :**  - HS thực hiện yêu cầu GV giao theo nhóm  **\* Báo cáo, thảo luận 4 :**  - 1 HS đứng tại chỗ nêu cách làm, GV trình chiếu lại các bước làm  Hết thời gian các nhóm lên nộp bài  - Đại diện các nhóm trưởng 1 và 3 trình bày lại bài làm của nhóm trên bảng phụ  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung  - GV chiếu bài nhanh của nhóm 2;4 trên máy chiếu, cho HS nhận xét, GV cho điểm các nhóm.  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - Đánh giá kết quả của các nhóm  - Chốt lại các bước làm | **Bài 2.58 SGK trang 56**  Gọi số túi quả có thể chia nhiều nhất là x ( túi );  Vì mẹ muốn Mai chia đều 12 quả cam, 18 quả xoài và 18 quả bơ đều vào các túi sao cho số túi là nhiều nhất  ; x lớn nhất          ( thỏa mãn)  Vậy có thể chia nhiều nhất thành  túi  Số quả cam mỗi túi là  ( túi )  Số quả xoài mỗi túi là  ( túi )  Số quả bơ mỗi túi là  ( túi )  **Bài 2.59 SGK trang 56**  Gọi số tháng gần nhất để bác đến để cùng thay dầu và xoay lốp xe là  ( tháng );  Vì định kì  tháng bác thay dầu,  tháng một lần xoay lốp  ;  nhỏ nhất        ( thỏa mãn)  Thời gian gần nhất để bác cũng đến thay dầu và xoay lốp là vào tháng |
| **\*GV nêu nhiệm vụ 5**  - GV yêu cầu HS nhắc nhanh lại cách rút gọn phân số về dạng tối giản  - HS hoạt động cá nhân làm bài 2.56, 2.57SGK trang 56  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 5 :**  **-** 4 HS lên bảng làm bài, 2 HS làm bài 2.56, 2 HS làm bài 2.57 SGK trang 56  - HS duới lớp làm vào vở  **\* Báo cáo, thảo luận 5 :**  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung  **\* Kết luận, nhận định 5 :**  - GV chốt lại kết quả đúng và các bước làm  - GV cho điểm HS | **Dạng 3: Ứng dụng của ƯC, ƯCLN, BC, BCNN vào tính toán, rút gọn**  **Bài 2.56 SGK trang 56**  a,  b,  **Bài 2.57 SGK trang 56**      b) |

**3. Hoạt động 3: Vận dụng (5 phút )**

**a)** **Mục tiêu:**

**-** HS chủ động làm các bài tập về nhà để củng cố kiến thức đã học.

**b) Nội dung:**

**-**  Làm bài tập trong SGK.

**c) Sản phẩm**:

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |
| --- |
| **\* Giao nhiệm vụ**  - Xem lại các bài tập đã giải.  - Ôn tập kỹ lý thuyết chương II, làm các bài tập  SGK trang 56 |